

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 225/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1982;

Căn cước công dân số: 083182008920;

Nơi cư trú: Số G, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

Bị đơn: Ông Phạm Ngọc H, sinh năm 1975;

Căn cước công dân số: 083075011725;

Nơi cư trú: Số G, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phạm Ngọc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phạm Ngọc H không yêu cầu gì nên không xem xét.

* *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phạm Ngọc H có 01 con chung tên Phạm Ngọc P, sinh ngày 19/9/2005. Con chung đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

* *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phạm Ngọc H khai không có, nên không xem xét.

* *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Ngọc T tự nguyện chịu số tiền án phí hôn nhân gia đình là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0004670 ngày 16/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà Nguyễn Thị Ngọc T được nhận lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 - Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Tân Phú;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm My